

Số: 1036 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 05 tháng 04 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu cải táng phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu đô thị Nam đường Hùng Vương và các dự án khác trên địa bàn thành phố Quy Nhơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù và quy hoạch nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 35/2020/QĐUBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Văn bản số 2853/UBND-KT ngày 26/5/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương lập quy hoạch khu cải táng phục vụ GPMB dự án Khu đô thị Nam Hùng Vương và các dự án khác trên địa bàn thành phố Quy Nhơn;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 37/TTr-SXD ngày 17/3/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu cải táng phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu đô thị Nam đường Hùng Vương và các dự án khác trên địa bàn thành phố Quy Nhơn.

**2. Phạm vi, ranh giới và quy mô quy hoạch:**

a) Phạm vi ranh giới khu vực quy hoạch: Khu đất quy hoạch tại xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, các giới cận như sau:

- Phía Đông giáp : Đất trồng keo;
- Phía Tây giáp : Đất trồng keo và suối hiện trạng;
- Phía Nam giáp : Đất trồng keo;
- Phía Bắc giáp : Khu cải táng và khu mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn.

b) Tổng quy mô diện tích quy hoạch khoảng: 55.035,06m<sup>2</sup> (5,50ha).

**3. Tính chất, chức năng và mục tiêu quy hoạch:**

- Quy hoạch khu cải táng phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu đô thị Nam đường Hùng Vương và các dự án khác trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, đảm bảo tiêu chuẩn môi trường theo quy định.
- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch theo quy định.

**4. Quy hoạch sử dụng đất:**

TT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Số mộ
<b>I</b>	<b>Đất mộ cải táng</b>	<b>24.189,19</b>	<b>43,95</b>	<b>5.396</b>
1	Khu cải táng mộ chưa phân hủy (mộ loại 1)	2.306,10	4,19	283
2	Khu cải táng mộ phân hủy (mộ loại 2)	21.883,09	39,76	5.113
<b>II</b>	<b>Đất hạ tầng kỹ thuật</b>	<b>30.845,87</b>	<b>56,05</b>	
1	Đất khu thu gom chất thải rắn	50,00	0,09	
2	Đất cây xanh, cây xanh cách ly	15.713,74	28,55	
	- Cây xanh	242,06		
	- Cây xanh cách ly	15.471,68		
3	Đất taluy	5.032,45	9,14	
4	Đất mặt nước	2.385,92	4,34	
5	Đất giao thông	7.663,76	13,93	
	Đất bãi đỗ xe	560,20		
	Đất đường giao thông nội bộ	7.103,56		
	<b>Tổng diện tích</b>	<b>55.035,06</b>	<b>100</b>	

## 5. Các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc:

a) Khu mộ cải táng loại 1:

- Kích thước mộ (dài x rộng x cao) = 2,4 x 1,4 x 0,8m.

- Kích thước huyệt mộ (dài x rộng x sâu) = 2,2 x 0,9 x 1,5m.

b) Khu mộ cải táng loại 2:

- Kích thước mộ (dài x rộng x cao) = 1,5 x 1,0 x 0,8m.

- Kích thước huyệt mộ (dài x rộng x sâu) = 1,2 x 0,8 x 0,8m.

## 6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng:

### 6.1. Chuẩn bị kỹ thuật:

a) **Quy hoạch san nền:** Hướng dốc chính từ Nam ra Bắc, các hướng phụ từ Đông sang Tây. San nền trong khu vực chủ yếu san gạt, giạt cấp tạo mặt bằng đảm bảo khối lượng cân bằng đào đắp tại chỗ. Cao độ san nền từ +30,0m (góc Tây Bắc) đến +50,5m (góc Đông Nam). Đối với taluy đào cao hơn 6m phải giạt cơ, chiều rộng cơ 1.5m. Trên mặt cơ bố trí các rãnh đỉnh thu nước mặt dẫn đầu nối với hệ thống thoát nước dọc đưa về miệng xả.

b) **Quy hoạch thoát nước mưa:** Quy hoạch hệ thống mương thu dọc đường trục chính, mương cách ly và rãnh ngang, dọc thu nước mặt trong các khu mộ xả vào suối hiện trạng dọc theo hướng Đông Nam – Tây Bắc trong và ngoài phạm vi khu quy hoạch.

### 6.2. Quy hoạch hệ thống giao thông:

- Hệ thống giao thông tiếp cận vào khu đất thông qua tuyến đường có lộ giới quy hoạch 3,5m của Khu cải táng và khu mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Phước Mỹ.

- Hệ thống giao thông nội bộ: Quy hoạch các đường giao thông nội bộ lộ giới 3,5m, các tuyến đường phân nhóm mộ bề rộng 1,5m. Ngoài ra tổ chức hệ thống giao thông bộ, bậc cấp phục vụ đi lại, thăm viếng.

**6.3. Quy hoạch hệ thống cấp nước:** Vị trí đầu nối dự kiến từ đường ống cấp nước Khu cải táng và Khu mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn. Quy hoạch mạng cấp nước phục vụ nhu cầu vệ sinh. Tổng nhu cầu sử dụng nước khoảng 17m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

**6.4. Quy hoạch hệ thống vệ sinh môi trường:** Rác thải và chất thải rắn được thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

**6.5. Quy hoạch hệ thống cấp điện:** Nguồn điện đầu nối vào lưới điện hiện trạng từ Khu cải táng và khu mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Phước Mỹ. Quy hoạch hệ thống phục vụ chiếu sáng. Tổng nhu cầu sử dụng điện 7,1kW.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp với UBND thành phố Quy Nhơn và các đơn vị có liên quan tổ chức công khai, công bố đồ án quy hoạch được duyệt, gửi hồ sơ lưu trữ tại các cơ quan liên quan và thực hiện các thủ tục có liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Giao các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và thực hiện các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng và các vấn đề khác có liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K4, K16, K14.

*Ch*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**